TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẠCH THÔNG
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **11**/2025/HS-ST
Ngày 20/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hoàng Dưỡng;

Bà La Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sinh Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 09 tháng 3 năm 1964 tại huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn A, xã B, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1936 (đã chết) và bà Mông Thị M, sinh năm 1937 (đã chết); Bị cáo có vợ là Hà Thị X, sinh năm 1966 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 14/8/2014, bị Công an huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/10/2024 đến ngày 01/11/2024 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ ngày 24/10/2024, Tổ công tác Công an xã B, huyện Bạch Thông làm nhiệm vụ tại thôn A, xã B, phát hiện Nguyễn Văn C, trú tại thôn A, xã B, huyện Bạch Thông có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại mặt đường cách vị trí C đứng 20cm một gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, hồng, đen, tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu "A1", tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen đã qua sử dụng niêm phong trong phong bì ký hiệu "A2".

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Bạch Thông đã tiến hành cân số chất bột màu trắng, hồng, đen có trong 01 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Văn C, có khối lượng 0,311g. Sau khi cân, toàn bộ số chất màu trắng, hồng, đen trên được gói trong mảnh giấy màu trắng và niêm phong trong phong bì ký hiệu "GĐ" để gửi giám định.

Ngày 25/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bạch Thông đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn C, quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số: 352/KL- KTHS ngày 30/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng - hồng - đen có trong phong bì ký hiệu GĐ gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine và loại Methamphetamine, được quy định tại Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Khối lượng chất màu trắng - hồng - đen có trong phong bì ký hiệu GĐ là 0,311g.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn C khai nhận: Bản thân sử dụng chất ma túy từ năm 1996, 01 gói nhỏ chứa chất màu trắng - hồng - đen mà Công an thu giữ của C vào ngày 24/10/2024 là ma túy. Nguồn gốc số ma túy có được là khoảng hơn 06 giờ ngày 24/10/2024, Cường đi bộ từ nhà ra khu vực đường quốc lộ 3 với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khu vực công ty TNHH xuất nhập khẩu Z thuộc thôn N, xã B, C gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ được 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C đi về đến thôn A, xã B, huyện Bạch Thông thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết luận giám định, kết quả mở niêm phong cân xác định khối lượng ma túy, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSBT, ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử lý bị cáo như sau:

*Về trách nhiệm hình sự:

- Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 24/10/2024 đến ngày 01/11/2024).

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ trong vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy trong phong bì ký hiệu GĐ sau khi giám định còn lại 0,263g cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu T216, Cơ quan giám định hoàn trả lại; Giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "A1" được niêm phong trong phong bì ký hiệu "VC";

- Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

*Về Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên; Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì. Lời sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Do bản thân sử dụng chất ma túy ma túy nên hồi 07 giờ ngày 24/10/2024, tại thôn A, xã B, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Văn C đã có hành vi tàng trữ 0,311g ma túy loại Heroine và Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã B, huyện Bạch Thông bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng ... của các chất đó tương đương với khối lượng ... chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, các vấn đề khác và Điều luật mà kiểm sát viên, đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

3.1. Về tình tiết tặng nặng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

3.2. Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ:

Bản thân bị cáo lần đầu tiên phạm tội, chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo có cha đẻ là ông Nguyễn Ngọc Đ là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt

4.1. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định, qua đó mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

4.2. Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo bản thân nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp và tài sản riêng do vậy không xem xét áp dụng.

[5] Về những vấn đề khác liên quan

Đối với người đàn ông theo bị cáo Nguyễn Văn C trình bày đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông không có cơ sở để xác minh, điều tra.

[6] Xử lý vật chứng trong vụ án

Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 phong bì niêm phong, ký hiệu "T216", bên trong có 0,263g ma túy, loại Heroine và Methamphetamine cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 phong bì niêm phong, ký hiệu "VC", bên trong có 01 mảnh túi bạc trong phong bao thuốc lá có hai mặt, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "A1". Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 đã qua sử dụng có mặt sau màu đen và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A2, xét chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do vậy cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo, còn chiếc phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A2 xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt

2.1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 24/10/2024 đến ngày 01/11/2024).

2.2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong, ký hiệu "T216", bên trong có 0,263g ma túy, loại Heroine và Methamphetamine cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong, ký hiệu "VC", bên trong có 01 mảnh túi bạc trong phong bao thuốc lá có hai mặt, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "A1";

- 01 chiếc phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A2 đựng trong phong bì ký hiệu ĐT.

3.2. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 đã qua sử dụng có mặt sau màu đen đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐT.

(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/01/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bạch Thông).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Bắc Kạn;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Hùng **Hoàng Thị Huyên** **Nguyễn Thái Công**